

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ GIÁO
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 47/2025/HS-ST
Ngày 11-4-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Võ Thị Thu Thảo;

Ông Hoàng Quốc Hương.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Hải Yến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Trịnh Đình Phụng - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 10, 11 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 133/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 133/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hoàng Văn H, sinh ngày 25 tháng 8 năm 1981 tại tỉnh Cao Bằng; thường trú: Ấp C, xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn S (đã chết) và bà Lý Thị L, sinh năm 1943; bị cáo có vợ tên Phạm Thị D, sinh năm 1981 và có 04 người con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo Hoàng Văn H bị áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 27/8/2024 đến nay; có mặt.

- **Bị hại:** Ông Nguyễn Văn Ý, sinh năm 2002; nơi cư trú: Ấp B, xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương; có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1986; nơi cư trú: Ấp F, xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

2. Ông Hoàng Chí T, sinh ngày 08/7/2009; nơi cư trú: Ấp C, xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương; có mặt.

Người đại diện hợp pháp cho ông Hoàng Chí T: Bà Trần Thị H1, sinh năm 1984; nơi cư trú: Ấp C, xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương – Là mẹ ruột của ông T; có mặt.

3. Bà Phạm Thị D, sinh năm 1981; thường trú: Ấp C, xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Vương Viết N; vắng mặt.
2. Ông Lê Xuân B; vắng mặt.
3. Ông Đoàn Tấn L1; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 27/6/2024, ông Phạm Văn Á uống rượu tại nơi ở, thuộc tổ E, ấp B, xã A, huyện P cùng Hoàng Văn H, Đoàn Tấn L2, Vương Viết N, Lê Xuân B, Nguyễn Văn Ý. Trong lúc uống rượu giữa H và Ý xảy ra mâu thuẫn lời qua tiếng lại. Ông Á gọi điện cho con trai của H là Hoàng Chí T, sinh ngày 08/7/2009 (T được 14 tuổi 11 tháng 19 ngày) đến để chở H về. Sau khi về đến nhà, H bức tức việc mâu thuẫn với Ý nên đi vào bên trong nhà lấy 02 con dao bầu, mục đích quay lại nhà ông Á tìm Ý gây thương tích. Lúc này, vợ H là bà Phạm Thị D và T can ngăn H nhưng không được, H yêu cầu T chở H đến nhà ông Á. T điều khiển xe mô tô biển số 67M1-787.06 chở H đến nhà ông Á tìm Ý. Khi đến trước cổng nhà ông Á, H xuống xe đi đến vị trí của Ý đang ngồi uống rượu rồi dùng 02 con dao H đem theo trước đó kề vào hai bên cổ của Ý gây sây sát da, Ý vùng tay đỡ thì bị H dùng dao đâm trúng vào má phải và khuỷu tay phải gây thương tích, Ý bỏ chạy ra ngoài, H đuổi theo thì được T cùng mọi người can ngăn. Ý được người dân đưa đi cấp cứu điều trị tại Bệnh viện C, Thành phố Hồ Chí Minh. Riêng H sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã được lực lượng Công an xã A mời đến trụ sở làm việc. Qua làm việc H đã khai nhận hành vi phạm tội và giao nộp hung khí là 02 con dao đã gây thương tích cho Ý. Ngày 01/7/2024, Nguyễn Văn Ý có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và đơn yêu cầu giám định thương tích. Công an xã A chuyển vụ việc đến Cơ quan điều tra công an huyện P giải quyết theo thẩm quyền.

Kết quả giám định: Bản kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số: 431/2024/KLGD-TTPY ngày 23 tháng 7 năm 2024 của Trung tâm pháp y tỉnh B kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại Nguyễn Văn Ý như sau: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do tương tích gây nên của ông Nguyễn Văn Ý tại thời điểm giám định là: 13%. Cơ chế hình thành thương tích: Vết thương má phải, gây thành xoang hàm xương hàm trên bên phải: Sẹo bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra. Vết thương khuỷu tay phải: Sẹo bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ: Một xe mô tô biển số 67M1-787.06. Xe mô tô do ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1986, nơi cư trú: ấp T, xã V, huyện T, tỉnh An Giang đứng tên chủ sở hữu. Ông Đ mượn tiền của Hợp số tiền 7.000.000 đồng nên đưa xe mô tô cho H sử dụng, khi nào có tiền ông Đ lấy xe lại, việc H sử dụng xe mô tô làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, ông Đ không biết nên Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô cho ông Đ, ông Đ đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường. Hai con dao (Một con

dao bầu, dài khoảng 34cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 21,5cm, cán dao bằng gỗ dài 12,5cm. Một con dao bầu, dài khoảng 32cm, cán bằng gỗ dài 10,5cm, lưỡi dao bằng kim loại, dài 21,5cm). 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A02, màu xanh.

Tại Cáo trạng số 134/CT-VKSPG, ngày 06/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Hoàng Văn H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích” và áp dụng theo điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự tuyên phạt bị cáo Hoàng Văn H mức hình phạt tù từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo H bồi thường chi phí điều trị thương tích, thu nhập bị mất của bị hại và người chăm sóc với số tiền là 20.000.000 đồng. Bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự số tiền 20.000.000 đồng để bồi thường cho người bị hại nên ghi nhận.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy các vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng gồm 02 (hai) con dao (trong đó có 01 (một) con dao bầu, dài khoảng 34cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 21,5cm, cán dao bằng gỗ dài 12,5cm và 01 (một) con dao bầu, dài khoảng 32cm, cán bằng gỗ dài 10,5cm, lưỡi dao bằng kim loại, dài 21,5cm). Đối với xe mô tô biển số 67M1-787.06 do ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1986, cư trú tại ấp T, xã V, huyện T, tỉnh An Giang đứng tên chủ sở hữu, ông Đ đưa xe cho bị cáo H sử dụng nhưng bị cáo dùng xe mô tô làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội thì ông Đ không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô cho ông Đ, ông Đ đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác. Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A02, màu xanh. Đây là tài sản của Hoàng Chí T, không liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị trả lại cho T.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn H thừa nhận hành vi phạm tội, thống nhất với kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống của Trung tâm pháp y tỉnh B đối với bị hại ông Nguyễn Văn Ý. Bị cáo Hoàng Văn H đã bồi thường với số tiền 20.000.000 đồng. Bị cáo thống nhất với tội danh, mức hình phạt của Viện kiểm sát truy tố khi luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì hoàn cảnh gia đình khó khăn, đang nuôi con nhỏ tuổi, dân tộc thiểu số, đang nuôi dưỡng mẹ già trên 80 tuổi; ngoài ra, không có ý kiến khác.

Bị hại ông Nguyễn Văn Ý yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị thương tích, thu nhập bị mất của bị hại và người chăm sóc với số tiền 20.000.000 đồng. Về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, không có ý kiến khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận về hình vi phạm tội, bị cáo đã bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của bị hại, hoàn cảnh gia đình khó khăn, mẹ già yếu, dân tộc thiểu số, con còn nhỏ; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm hòa nhập cộng đồng và chăm lo cho gia đình và mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 27/6/2024, tại nhà của ông Phạm Văn Á thuộc tổ E, ấp B, xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương, bị cáo Hoàng Văn H vì mâu thuẫn với ông Nguyễn Văn Ý khi tổ chức uống rượu, bị cáo H cố ý dùng hai con dao bầu, là hung khí nguy hiểm gây thương tích đối với ông Nguyễn Văn Ý với tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Ý do thương tích gây nên là 13%.

[3] Căn cứ Bản kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số: 431/2024/KLGD-TTPY ngày 23 tháng 7 năm 2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh B kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của ông Nguyễn Văn Ý tại thời điểm giám định là: 13%.

[4] Do mâu thuẫn trong lúc uống rượu, bị cáo đã dùng dao chém gây thương tích cho bị hại, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[5] Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Hoàng Văn H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung “Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này” là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[6] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[7] Xét hành vi của bị cáo dùng dao chém làm cho bị hại ông Nguyễn Văn Ý bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tạm thời 13% là nguy hiểm cho xã hội; bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi dùng

dao chém sẽ gây thương tích cho bị hại là nguy hiểm sẽ bị pháp luật trừng trị nhưng bị cáo bất chấp pháp luật, bất chấp hậu quả gây ra cho bị hại. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến sức khỏe của bị hại mà còn làm mất trật tự, trị an tại địa phương. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[8] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[9] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường cho bị hại, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo có con còn nhỏ, nuôi mẹ già trên 80 tuổi, dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; do đó, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[10] Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

[11] Xét lời khai của bị cáo về tình tiết của vụ án, nhân thân, bị cáo đã bồi thường theo yêu cầu của bị hại là phù hợp quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[12] Xét ý kiến của bị hại về trách nhiệm dân sự, trách nhiệm hình sự là phù hợp có căn cứ chấp nhận.

[13] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là ông Nguyễn Văn Ý và bị cáo Hoàng Văn H đã thỏa thuận bồi thường xong chi phí điều trị thương tích, thu nhập bị mất của bị hại và người chăm sóc với tổng số tiền là 20.000.000 đồng nên ghi nhận và được khấu trừ số tiền 20.000.000 đồng bị cáo đã nộp khắc phục hậu quả tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo; ngoài ra, các bên không yêu cầu bị cáo bồi thường các chi phí khác nên ghi nhận.

[14] Xét yêu cầu bồi thường của bị hại và bị cáo Hoàng Văn H đã thỏa thuận bồi thường, việc thỏa thuận bồi thường của các bên là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên ghi nhận.

[15] Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng gồm 02 (hai) con dao (trong đó có 01 (một) con dao bầu, dài khoảng 34cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 21,5cm, cán dao bằng gỗ dài 12,5cm và 01 (một) con dao bầu, dài khoảng 32cm, cán bằng gỗ dài 10,5cm, lưỡi dao bằng kim loại, dài 21,5cm). Đối với xe mô tô biển số 67M1-787.06 do ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1986, cư trú tại ấp T, xã V, huyện T, tỉnh An Giang đứng tên chủ sở hữu, ông Đ đưa xe cho bị cáo H sử dụng nhưng bị cáo dùng xe mô tô làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội thì ông Đ không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô cho ông Đ, ông Đ đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác là phù hợp nên ghi nhận. Trả lại cho ông Hoàng Chí T 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A02, màu xanh; do đây là tài sản hợp pháp của ông T không liên quan đến hành vi phạm tội.

[16] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 47; Điều 48; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 của Bộ luật Dân sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn H 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 27/8/2024.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo Hoàng Văn H phải bồi thường cho bị hại ông Nguyễn Văn Ý số tiền 20.000.000 đồng được khấu trừ số tiền 20.000.000 đồng bị cáo đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0003503 ngày 07/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo; ông Nguyễn Văn Ý được nhận số tiền 20.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy vật chứng của vụ án gồm 02 (hai) con dao gồm: 01 (một) con dao bầu dài khoảng 34cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 21,5cm, cán dao bằng gỗ dài 12,5cm và 01 (một) con dao bầu dài khoảng 32cm, cán bằng gỗ dài 10,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 21,5cm.

Trả lại cho ông Hoàng Chí T 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A02, màu xanh (số IMEI: 351389/22/726788/9).

Vật chứng trên được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/11/2024.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Hoàng Văn H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án của Tòa án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;01
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;01
- VKSND tỉnh Bình Dương;01
- VKSND H. Phú Giáo;01
- CQCSĐT Công an tỉnh BD;01
- Đội CSTHAHS và HTTP;01
- Chi cục THADS H. Phú Giáo;01
- UBND X. An Linh, H.Phú Giáo,01
- T. Bình Dương (thay Thông báo);
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;08
- Lưu: HS, VP.02

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hữu Duyên